

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Lưu ý: Nhà thầu trình bày đầy đủ chỉ mục và nội dung dưới đây đáp ứng yêu cầu tại E-HSMT.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm hiện trường, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có bản vẽ, thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có bản vẽ hoặc không có thuyết minh hoặc có thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công các công việc chính sau: - Nền, mặt đường. - Hệ thống thoát nước - Tường kè. - Hoàn trả hàng rào. - Hệ thống điện chiếu sáng.	Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt. Có bản vẽ biện pháp tổ chức thi công hợp lý khả thi, mô tả đầy đủ quá trình tổ chức triển khai thi công diễn ra trên công trường, phù hợp đặc điểm và vị trí xây dựng hạng mục công trình; phù hợp hồ sơ mời thầu; phù hợp với điều kiện thời tiết tại địa phương và tuân thủ tính thống nhất của các hạng mục thuộc dự án và việc xây dựng các hạng mục khác của dự án. Không hạn chế số lượng bản vẽ song phải thể hiện được đầy đủ các yếu tố.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt hoặc Không đầy đủ bản vẽ hoặc có bản	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	về biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, không mô tả được đầy đủ quá trình tổ chức thi công, không phù hợp đặc điểm và vị trí xây dựng công trình; không phù hợp với các tiêu chí của hồ sơ mời thầu.	

2. Tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 240 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 240 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 240 ngày.	Không đạt
2.2. Có biểu đồ: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Có biểu đồ bố trí hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tổ chức quản lý dự án	- Nhà thầu có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu. - Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận của bộ máy quản lý dự án. - Thuyết minh cách thức quản lý dự án cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	- Nhà thầu có sơ đồ tổ chức hiện trường đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu. - Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận. Thể hiện mối quan hệ trách nhiệm với các đơn vị liên quan (Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế) cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý.	Không đạt
3.3 Biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng công tác và toàn bộ gói thầu	Nhà thầu phải có quy trình kiểm soát chất lượng khi thi công và thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công và toàn bộ gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công Có kế hoạch kiểm tra, thử nghiệm, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình; tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng; nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng; nghiệm thu hoàn thành hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công.	Nhà thầu có quy trình kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công. Thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.5. An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.6. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3.7. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm PCCC hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm PCCC hoặc có biện pháp bảo đảm PCCC nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1 Bảo hành: Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt

5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây	Có cam kết đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Các vật tư, vật liệu: Xi măng; Cát các loại; Đá các loại; Thép xây dựng; Bê tông thương phẩm; Cấp phối đá dăm; Song chắn rác; Lam bê tông; Gạch xi măng; Tiếp địa; Dây điện, cáp điện; Cột đèn; Cản đèn; Đèn led; Cột BTLT; Ống nhựa HDPE.	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp	Không đạt
6.2. Đối với bê tông nhựa.	- Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cho gói thầu với các đơn vị cung cấp. - Giấy chứng nhận kiểm tra kỹ thuật của trạm trộn bê tông nhựa nóng còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt